

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐIỆN BIÊN
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 200/2020/HS-ST

Ngày: 16-9-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐIỆN BIÊN, TỈNH ĐIỆN BIÊN**

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Thanh Thủy;

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Khải.

Ông Lò Văn Thương.

-Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thu Hương, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý - Kiểm sát viên;

Ngày 16 tháng 9 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 211/2020/TLST-HS ngày 24 tháng 08 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 206/2020/QĐXXST-HS ngày 03 tháng 9 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Lò Văn A, tên gọi khác: Không; sinh năm 1989, tại Điện Biên; nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lò Văn N, sinh năm 1968 và con bà: Lò Thị T (đã chết); Năm 2015 chung sống như vợ chồng với Quàng Thị D và có 01 con sinh năm 2016 (từ năm 2016 đến nay không chung sống với Quàng Thị D); tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án, Bản án số 102/2017/HSST ngày 29/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt Lò Văn A 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194/BLHS; nhân thân: Đã bị kết án, chưa bị xử phạt vi phạm hành chính; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 11/06/2020, tạm giam từ ngày 13/6/2020 đến nay, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Lò Thị N1, sinh năm: 1973.

Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ ngày 11/6/2020, Lò Văn A điều khiển xe mô tô nhãn hiệu

HONDA, loại WAVE α , biển kiểm soát 27B1-955.22 từ nhà ở Bản H, xã T, huyện Điện Biên đến nhà một người phụ nữ tên S ở Bản H, xã T, huyện Điện Biên, mục đích tìm mua Methamphetamine để sử dụng. Tại đường trước cổng nhà S, A hỏi và mua được của S 05 viên Methamphetamine được gói bằng nilon màu đen, miệng gói xoắn lại với giá 50.000 đồng. Sau đó, A cầm gói ma túy và điều khiển xe về nhà còn S làm gì, A không biết. Hồi 13 giờ cùng ngày, A đang cầm gói ma túy trên tay trái điều khiển xe mô tô đi đến giữa Bản H, xã T, huyện Điện Biên thì bị tổ công tác Đồn Biên Phòng Thanh Luông phối hợp với Phòng phòng chống ma túy và tội phạm Bộ đội biên phòng tỉnh Điện Biên bắt quả tang, thu giữ 05 viên Methamphetamine có khối lượng 0,51 gam được gói bên ngoài bằng nilon màu đen, miệng gói xoắn lại. Tổ công tác kiểm tra xe mô tô không phát hiện, thu giữ gì.

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận lại toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Mọi lời khai hoàn toàn phù hợp với nội dung vụ án và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án như biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản mở niêm phong và xác định khối lượng lấy mẫu giám định, kết luận giám định, kết luận điều tra....

Kết luận giám định số 546/GĐ-PC09 ngày 20/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu viên nén màu hồng trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Văn A gửi giám định là chất ma túy: Loại Methamphetamine; Khối lượng vật chứng thu giữ là 0,51 gam; Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, STT: 323, Mục IIC, danh mục II, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018; Không hoàn lại đối tượng giám định.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không khiếu nại về kết luận Giám định nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 209/CT - VKSĐB ngày 24/8/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên truy tố bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo mức án tù từ 18 (mười tám) tháng tù đến 21 (hai mươi một) tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy"; không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo; căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,51 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,41 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Trả lại cho bà Lò Thị N1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA loại WAVE α ; biển kiểm soát 27B1 – 955.22; màu sơn xanh đen; số khung: RLHJA3913KY366876; số máy: JA39E-1233778, tình trạng xe đã cũ, đã qua sử dụng. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo nhất trí với quyết định truy tố

của Viện kiểm sát, không có ý kiến gì tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo trước khi HĐXX nghị án: Xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau.

[1]. Hành vi của bị cáo được chứng minh như sau: Khoảng 12 giờ, ngày 11/06/2020, Lò Văn A đi xe mô tô đến nhà một người phụ nữ tên là S ở Bản H, xã T, huyện Điện Biên mua 05 viên Methamphetamine với giá 50.000 đồng. Khoảng 13 giờ cùng ngày A về đến giữa Bản H thì bị phát hiện bắt quả tang, thu giữ toàn bộ vật chứng có khối lượng 0,51gam Methamphetamine. Hành vi của bị cáo đã đầy đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại Điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Cáo trạng truy tố bị cáo là hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2]. Về tính chất, mức độ gây nguy hiểm cho xã hội thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Bị cáo đã tiếp tay cho những người khác chuyên buôn bán các chất ma túy ngày càng phát triển, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, làm ảnh hưởng tới trật tự trị an, an toàn trong xã hội trên địa bàn huyện Điện Biên nói riêng cũng như địa bàn tỉnh Điện Biên nói chung. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo có đầy đủ năng lực để chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình gây ra, nên bị cáo phải bị xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[3]. Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo sinh ra và lớn lên tại Thanh Hưng, huyện Điện Biên, học đến lớp 5/12 thì nghỉ học. Năm 2015 chung sống như vợ chồng với Quàng Thị D và sinh được 01 người con. Đến năm 2016 không chung sống với Diên nữa, bị cáo sống một mình tại Bản H, xã T, huyện Điện Biên. Bị cáo sử dụng ma túy từ năm 2016 cho đến nay. Ngày 29/3/2017 Tòa án nhân dân huyện Điện Biên xử phạt bị cáo 36 tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo bản án số 102/2017/HSST, tháng 4/2019 bị cáo chấp hành xong hình phạt ra trại trở về địa phương sinh sống; Bị cáo phạm tội mới trong thời gian chưa được xóa án tích lại phạm tội do cố ý, nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “tái phạm” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý và nghiêm trọng, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải có một hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục bị cáo thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[4]. Về hành vi của bị cáo bị truy tố và các quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng huyện Điện Biên và những người có thẩm quyền tiến hành tố tụng:

Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng theo thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng đã được quy định trong Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì, không khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng quy định pháp luật và được chấp nhận.

[5]. Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, Sg xét hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, bị cáo nghiện ma túy, nguồn thu chính từ làm ruộng. Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6]. Nguồn gốc số Methamphetamine bị thu giữ, bị cáo khai mua của Lò Thị S, nơi cư trú: Bản H, xã T, huyện Điện Biên. Qua xác minh S hiện không có mặt ở địa phương nên Cơ quan điều tra sẽ điều tra, làm rõ xử lý sau khi có căn cứ. Vì vậy HĐXX không đặt vấn đề xử lý.

[7]. Về vật chứng vụ án: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tịch thu tiêu hủy 0,51 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,41 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành. Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 955.22 A dùng để đi mua ma túy, quá trình điều tra và căn cứ vào các lời khai tại phiên tòa đã xác định chiếc xe này do Lò Thị N1 là cô ruột của bị cáo, mua từ tháng 10/2019 và nhờ bị cáo A đứng tên đăng ký xe. Vì vậy, giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô mang tên Lò Văn A. HĐXX xét thấy trả lại chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 955.22 cho Lò Thị N1 là phù hợp và cần được chấp nhận.

[8]. Bà Lò Thị N1 có mặt tại phiên tòa, bà Nướn khai Lò Văn A là cháu ruột gọi bà bằng cô, chiếc xe mô tô biển kiểm soát 27B1 – 955.22 là của bà, do bà không biết chữ, không có bằng lái xe nên bà đã nhờ A đứng tên hộ, bà là người đi mua chiếc xe này với giá 19.000.000 đồng. A đến nhà mượn xe của bà đi công việc chứ không nói là để đi mua ma túy, bà không biết việc A dùng xe của bà để đi mua ma túy, do vậy bà đề nghị Hội đồng xét xử trả lại chiếc xe cho bà. Hội đồng xét xử xét thấy trả lại chiếc xe mô tô cho bà Nướn là phù hợp và cần được chấp nhận.

[9]. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c Khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Lò Văn A phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".
2. Xử phạt bị cáo Lò Văn A 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp

hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ ngày 11/6/2020.

3. Vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy 0,51 gam Methamphetamine, trích mẫu 0,1 gam gửi giám định không hoàn lại; vật chứng còn lại 0,41 gam là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ, cấm lưu hành.

- Trả lại cho bà Lò Thị N1, sinh năm 1973; Địa chỉ: Bản H, xã T, huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu HONDA; loại xe WAVE α ; biển kiểm soát 27B1 – 955.22; màu sơn xanh đen; số khung: RLHJA3913KY366876; số máy: JA39E-1233778, tình trạng xe đã cũ, đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng của vụ án đã được cơ quan Điều tra Công an huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên chuyển giao cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện Điện Biên, tỉnh Điện Biên theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 25/8/2020).

4. Án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14, bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (16/9/2020). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 16/9/2020./.

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Nguyễn Quang Khải

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Thương

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
HỘI THẨM NHÂN DÂN THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lê Quang Hòa

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Thương

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo;
- Người có QLNVLQ.
- Người bào chữa;
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lường Văn Hịa

Vũ Thị Thanh Thủy

Nguyễn Quang Khải

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên
- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Ôn

Vũ Thị Thanh Thủy

Lường Văn Hịa

Nơi nhận:

- VKSND t. Điện Biên;
- VKSND h. Điện Biên
- Công an huyện Điện Biên.
- Nhà tạm giữ; tạm giam CA huyện Điện Biên
- Trại giam;
- Bị cáo
- Cơ quan THA. HS Công an huyện Điện Biên
- Thi hành án Dân sự h. Điện Biên

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

- Phòng KTNV và THA – TAND tỉnh Điện Biên
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- L- u hồ HS;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- L- u bộ phận.

Vũ Thị Thanh Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

HỘI THẨM NHÂN DÂN

Lò Văn Thương

Vũ Thị Thanh Thủy

Lò Văn Hải

